

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ, giải pháp cải thiện vị thứ xếp hạng các chỉ số thành phần góp phần nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2024 của Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh

Thực hiện Kế hoạch 253/KH-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Nâng hạng Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2024 (gọi tắt Kế hoạch 253/KH-UBND của UBND tỉnh), Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh ban hành Kế hoạch cải thiện vị thứ xếp hạng các chỉ số thành phần nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2024.

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch 253/KH-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Nâng hạng Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2024.

b) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và hành động của công chức, viên chức, người lao động của Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh trong việc xây dựng cơ quan thân thiện, chấp hành nghiêm túc kỷ luật, kỷ cương hành chính, quy trình chuyên môn nghiệp vụ; ngăn chặn, phòng ngừa và xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực.

c) Tăng cường trách nhiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh trong việc thực hiện kỷ luật kỷ cương hành chính; thực hiện hướng dẫn, tuyên truyền pháp luật, kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính gắn với việc hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong phát triển sản xuất kinh doanh.

d) Phân công nhiệm vụ cụ thể để các cơ quan, đơn vị tham gia thực hiện tốt các chỉ tiêu của các chỉ số thành phần thuộc Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2024.

2. Yêu cầu

a) Các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện vị thứ xếp hạng chỉ số thành phần nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh phải được thực hiện thường xuyên, liên tục, nghiêm túc, đảm bảo đúng quy định.

b) Quán triệt về tư tưởng, nhận thức để tạo sự chuyển biến trong đội ngũ công chức, viên chức, người lao động về thái độ, trách nhiệm, tác phong thực hiện công vụ.

c) Việc cải thiện vị thứ xếp hạng chỉ số PCI là trách nhiệm chung của cấp ủy, lãnh đạo và của toàn thể đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong toàn Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh; các đơn vị chủ trì có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để cải thiện vị thứ xếp hạng chỉ số thành phần.

d) Lãnh đạo Ban, lãnh đạo các đơn vị thuộc Ban nêu cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu và tổ chức thực hiện; kiểm tra đôn đốc, giám sát, xử lý kịp thời các phát sinh trong thực hiện kế hoạch.

e) Thường xuyên theo dõi, đôn đốc và điều chỉnh các hoạt động phù hợp với tình hình thực hiện các chỉ tiêu của Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh theo các chỉ số thành phần thuộc Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2024.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ

Tổ chức thực hiện cải thiện vị trí xếp hạng chỉ số “Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp” thuộc Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2024, cụ thể:

Chỉ số	Xếp hạng	
	Năm 2023	Năm 2024
CSTP 8: Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp	32	≤ 25

2. Giải pháp

a) Nâng cao chất lượng cung cấp thông tin liên quan đến các Hiệp định Thương mại tự do(FTA) của các cơ quan nhà nước địa phương

- Ban Quản lý sẽ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tăng cường tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư, tạo cơ hội cho các doanh nghiệp tiếp cận các thị trường mới; nâng cấp chuyên mục thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Ban Quản lý để đáp ứng nhu cầu tra cứu thông tin của doanh nghiệp; công bố công khai đường dây nóng của cán bộ công chức phụ trách để tạo điều kiện cho doanh nghiệp có thể sử dụng phương thức trao đổi bằng điện thoại, zalo, email với doanh nghiệp nhằm hạn chế tiếp xúc, tiết kiệm thời gian, công sức cho doanh nghiệp trong quá trình nắm bắt thông tin. Duy trì và cập nhật thường xuyên Cơ sở dữ liệu về các chính sách hỗ trợ đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp,... để các doanh nghiệp có nhu cầu khai thác thông tin;

- Phối hợp với các sở, ban, ngành đẩy mạnh công tác tuyên truyền, thông tin, phổ biến về hội nhập kinh tế quốc tế cũng như thông tin về thị trường xuất khẩu, các văn bản hướng dẫn về thực thi các FTA của các bộ, ngành nhiều hình thức khác nhau. Qua đó các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đã hiểu rõ hơn về các FTA thế hệ mới cũng như khai thác, tận dụng các ưu đãi, cơ hội mở rộng thị trường từ các cam kết trong FTA;

- Thường xuyên theo dõi nội dung và tiến trình thực hiện các Hiệp định thương mại tự do, các quy định của pháp luật trong nước cũng như thông lệ quốc tế, thường xuyên cập nhật thông tin về các tiêu chuẩn, quy tắc xuất xứ để được hưởng ưu đãi về thuế quan, tận dụng tốt cơ hội mà các FTA mang lại để tư vấn, tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp. Thường xuyên cung cấp thông tin qua các nhóm Zalo với các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh để hỗ trợ thông tin, quy trình, thủ tục, kịp thời tư vấn, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp;

- Triển khai các hoạt động để hỗ trợ và đồng hành với các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp xuất khẩu sang các thị trường có FTA. Tổ chức nhiều hội nghị kết nối doanh nghiệp công nghiệp chủ lực của tỉnh với các đối tác trong, ngoài nước; Tăng cường xúc tiến thương mại tạo điều kiện cho các doanh nghiệp giới thiệu, quảng bá sản phẩm của mình và tìm kiếm đối tác. Tổ chức các hội nghị tập huấn liên quan đến nội dung các hiệp định và thông tin thị trường, về các kỹ năng để nâng cao năng lực cạnh tranh cho các doanh nghiệp xuất khẩu vào các thị trường FTA;

- Tiếp tục phối hợp với các Sở, ngành, UBND huyện, thành phố trong việc hỗ trợ, đồng hành cùng doanh nghiệp giải quyết các khó khăn vướng mắc để nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ sở sản xuất công nghiệp và đầu tư hạ tầng khu công nghiệp; Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, đánh giá tác động của hiệp định RCEP, UKVFTA, các hiệp định FTA mà Việt Nam đã ký kết, hỗ trợ thông tin cho doanh nghiệp về cơ hội cũng như thách thức khi Việt Nam thực thi các hiệp định FTA;

- Thường xuyên khảo sát nhu cầu sử dụng dịch vụ của cộng đồng doanh nghiệp, làm cơ sở để tổ chức các hoạt động giới thiệu, thông tin và kết nối giữa nhà cung cấp dịch vụ với các doanh nghiệp có nhu cầu.

b) Nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ tư vấn pháp luật

- Lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh sẽ chỉ đạo các Văn phòng đại diện chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể phù hợp với chức năng, nhiệm vụ cụ thể của đơn vị để triển khai thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa với nhiều hình thức thiết thực, hiệu quả, đồng bộ tại đơn vị mình; Chỉ đạo, đôn đốc các phòng chuyên môn, bộ phận liên quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước liên quan đến đầu tư, xây dựng, đất đai, tài nguyên, môi trường, quản lý doanh nghiệp và lao động theo chức năng, nhiệm vụ được giao, thực hiện các kế hoạch hỗ trợ pháp lý theo đúng lĩnh vực mà phòng phụ trách.

- Tăng cường hướng dẫn doanh nghiệp cách thức tiếp cận, sử dụng hoạt động tư vấn pháp luật, các dịch vụ tư vấn, hỗ trợ pháp lý; vấn đề ứng xử với pháp luật trước những vướng mắc pháp lý trong thực tiễn thường gặp. Hướng dẫn doanh nghiệp chủ động tiếp cận các thông tin pháp lý, xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu pháp luật (tài liệu pháp lý quan trọng và không thể thiếu trong doanh nghiệp) phục vụ hoạt động của doanh nghiệp đồng thời cách thức liên kết, khai

thác hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu pháp luật của quốc gia, các bộ ngành, cơ quan quản lý nhà nước liên quan.

- Vận động, khuyến khích các doanh nghiệp tích cực ứng dụng CNTT, tìm kiếm thông tin thị trường, tư vấn pháp luật, hỗ trợ tìm kiếm đối tác kinh doanh nhằm bảo đảm quyền, lợi ích cho doanh nghiệp. Thực hiện Quyết định số 56/2021/QĐ-UBND ngày 23/9/2021 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về ban hành Quy chế phối hợp hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, Ban Quản lý thường xuyên chủ động, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện tốt công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật; hỗ trợ pháp lý cho các doanh nghiệp trên địa bàn.

c) Nâng cao thủ tục tiếp cận, nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp

- Tăng cường hỗ trợ pháp lý, hỗ trợ nâng cao năng lực quản trị cho doanh nghiệp, duy trì tổ chức gọn gọn, đối thoại doanh nghiệp định kỳ để phổ biến các chủ trương, chính sách của nhà nước, thông tin về xây dựng, đầu tư, đất đai, quy hoạch,... đồng thời nắm tình hình, giải quyết kịp thời các vướng mắc cho nhà đầu tư; các khó khăn trong sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp. Hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện các quy định của pháp luật về lao động; tổ chức chương trình tập huấn, phổ biến kiến thức, chuyên đề pháp luật liên quan cho người sử dụng lao động và người lao động tại các doanh nghiệp. Phối hợp các ngành tổ chức thanh tra, kiểm tra hoạt động kinh doanh; tình hình chấp hành pháp luật về lao động và xử lý vi phạm pháp luật của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật. Tăng cường phối hợp với lực lượng công an các địa phương đảm bảo tình hình ANTT, PCCC tại KKT, KCN. Đẩy mạnh phong trào thi đua giữa các doanh nghiệp.

- Tập trung xây dựng hạ tầng số đồng bộ, hiện đại phục vụ chuyển đổi số để hoàn thành mục tiêu “bốn không - một có”: làm việc không giấy tờ, hội họp không tập trung nhiều, dịch vụ công không gặp mặt, thanh toán không dùng tiền mặt và dữ liệu có số hoá nhằm nâng cao mức độ tiếp cận cho doanh nghiệp.

- Phân đầu 100% tỷ lệ doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

- Tiếp tục vận động các doanh nghiệp có đủ điều kiện tham gia hệ thống Chính quyền số, các dịch vụ đô thị thông minh được xác thực định danh điện tử thông suốt hợp nhất từ hệ thống Trung ương. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chia sẻ thông tin dữ liệu về các nguồn lực với các cơ quan, sở ban ngành, tổ chức và doanh nghiệp để sử dụng tối ưu và hiệu quả, làm gia tăng giá trị các nguồn lực của nền kinh tế. Xây dựng cơ sở dữ liệu hệ thống thông tin lao động, làm đầu mối trong liên kết giữa nhà đầu tư, doanh nghiệp và các cơ sở đào tạo để đào tạo theo đơn đặt hàng, thực hiện các biện pháp tuyển dụng lao động để hỗ trợ, cung ứng nguồn lao động cho các doanh nghiệp trong KKT, KCN.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Ban

- Theo dõi, tổ chức quán triệt, triển khai các nội dung, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch 253/KH-UBND của UBND tỉnh và Kế hoạch này đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động thông qua các cuộc họp cơ quan, họp giao ban, họp chi bộ, nhóm Zalo của các đơn vị; đăng tải Kế hoạch 253/KH-UBND của UBND tỉnh và Kế hoạch này trên Cổng thông tin điện tử của Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

- Phối hợp các phòng, đơn vị trực thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát các nội dung tại Mục II của Kế hoạch.

- Theo dõi, đôn đốc các phòng, đơn vị trực thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, tham mưu lãnh đạo Ban Quản lý báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện **trước ngày 01 tháng 12**.

2. Các phòng, đơn vị trực thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh

a) Phòng Đầu tư, Doanh nghiệp và Lao động chỉ trì phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương; các phòng, ban, trung tâm trực thuộc Ban Quản lý tập trung tổ chức thực hiện các nội dung tại Mục II của Kế hoạch.

b) Các các phòng, ban, trung tâm trực thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh tổ chức thực hiện một số nội dung sau:

- Chủ động nghiên cứu, thực hiện các nội dung tại Mục II theo lĩnh vực phụ trách của các đơn vị để đưa ra các giải pháp trọng tâm, trọng điểm nhằm nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

- Tổ chức quán triệt Kế hoạch đến toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

- Tổ chức thực hiện nghiêm các Kế hoạch hàng năm của UBND tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Chịu trách nhiệm trước Lãnh đạo ban khi để xảy ra nhũng nhiễu, gây phiền hà, tham nhũng trong cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của đơn vị.

- Thường xuyên chỉ đạo cán bộ, viên chức thực hiện việc rà soát, điều chỉnh, cắt giảm, đơn giản hóa và niêm yết công khai bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết, hướng dẫn cụ thể các TTHC để người dân dễ tiếp cận, đảm bảo đúng thời gian quy định.

- Tăng cường theo dõi, đôn đốc tình hình thực hiện thực hiện thủ tục hành chính của các cán bộ, viên chức, xử lý kịp thời những trường hợp giải quyết

TTHC không đúng tiến độ, có hành vi nhũng nhiễu, hách dịch, cửa quyền đối với tổ chức, cá nhân.

- Chỉ đạo thực hiện việc công khai các văn bản, thủ tục hành chính, các tài liệu có liên quan lên cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử (website) của Ban Quản lý để cung cấp thông tin, hỗ trợ doanh nghiệp.

- Ban hành kế hoạch triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trong đó có giao nhiệm vụ cụ thể cho các phòng, đơn vị chủ trì thực hiện (nội dung, thời gian thực hiện, đối tượng...). Chủ động tổ chức đào tạo, cập nhật, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn cho cán bộ, viên chức đáp ứng yêu cầu công việc, có chế độ khen thưởng, kỷ luật kịp thời, thỏa đáng.

- Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch **trước ngày 15 tháng 11** gửi Văn phòng Ban tổng hợp, tham mưu lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp báo cáo UBND tỉnh.

3. Các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh

Thực hiện phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh rà soát, xử lý chồng chéo, hỗ trợ các doanh nghiệp trong việc quản lý Nhà nước về lĩnh vực đầu tư, lao động, quy hoạch, xây dựng,... và triển khai các giải pháp nhằm nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh theo Kế hoạch 253/KH-UBND của UBND tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ cải thiện các chỉ tiêu của các chỉ số thành phần thuộc Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2024 của Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phản ánh về Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh để kịp thời hướng dẫn và giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Các Sở: KH&ĐT, TC, XD, NN&PTNT, CT, TNMT;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế;
- TB và các PTB;
- Các phòng, đơn vị thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh;
- Lưu: VT, ĐTDN, Thanh.

TRƯỞNG BAN

Lê Văn Tuệ